

Số: /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Dự thảo 1 (20/5/2026)**THÔNG TƯ****Quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/2/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Phổ thông;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông và việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù thuộc lĩnh vực nghệ thuật, thể dục, thể thao, bao gồm: khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù và điều kiện tổ chức giảng dạy; tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Quy định này áp dụng đối với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Ngành, nghề đặc thù là các ngành, nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao hoặc các ngành, nghề khác có tính chất đặc biệt về năng khiếu, kỹ năng mà việc đào tạo nghề nghiệp cần được thực hiện sớm từ khi người học đang trong độ tuổi giáo dục phổ thông theo quy định của pháp luật chuyên ngành và danh mục ngành, nghề đặc thù do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo ngành, nghề đặc thù bao gồm các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp, trường trung học nghề thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và các cơ sở giáo dục khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù không bao gồm mô hình đào tạo tại các trường năng khiếu.

3. Khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông là phần nội dung kiến thức văn hóa được quy định để giảng dạy trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù, nhằm giúp người học phát triển phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông; đảm bảo điều kiện để người học tiếp tục học chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên khi chuyển đổi môi trường học tập hoặc học lên trình độ cao hơn của giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

Điều 3. Mục tiêu giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông

Việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông nhằm giúp người học chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù phát triển phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông để tiếp tục học chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên khi thay đổi môi trường học tập hoặc học lên trình độ cao hơn của giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

Điều 4. Yêu cầu và điều kiện tổ chức giảng dạy

1. Việc tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù phải bảo đảm thực hiện đầy đủ yêu cầu về khối lượng kiến thức của môn học, hoạt động giáo dục, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và thi kết thúc môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho từng chương trình, cấp học tương ứng.

2. Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù phải có đủ đội ngũ giáo viên để tổ chức giảng dạy các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phù hợp với khối lượng kiến thức, cấp học, môn học và đặc thù đào tạo của từng ngành, nghề.

3. Trường hợp cơ sở đào tạo ngành, nghề đặc thù phối hợp với cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên để tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, các bên phải có văn bản phối hợp, trong đó xác định rõ trách nhiệm tổ chức giảng dạy, quản lý người học, kiểm tra, đánh giá, xác nhận kết quả học tập, quản lý hồ sơ và bảo đảm quyền lợi học tập của người học.

Chương II

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VĂN HÓA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC GIẢNG DẠY

Điều 5. Khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông

Khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù được quy định như sau:

1. Đối với cấp Tiểu học: thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Đối với cấp trung học cơ sở: thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Đối với cấp trung học phổ thông: thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 6. Đội ngũ giáo viên

1. Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù phải bảo đảm đội ngũ giáo viên để tổ chức giảng dạy các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

2. Đội ngũ giáo viên gồm giáo viên cơ hữu, giáo viên thỉnh giảng, giáo viên hợp đồng lao động hoặc giáo viên của cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên tham gia dạy liên trường, giảng dạy theo văn bản phối hợp.

3. Điều kiện về đội ngũ giáo viên được quy định cụ thể như sau:

a) Giáo viên giảng dạy các môn văn hóa theo Chương trình giáo dục phổ thông phải đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo và chuẩn nghề nghiệp, khung năng lực vị trí việc làm giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông tương ứng với ở cấp học tương ứng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Giáo viên giảng dạy Chương trình giáo dục thường xuyên phải đáp ứng chuẩn nghề nghiệp, khung năng lực vị trí việc làm giáo viên cơ sở giáo dục thường xuyên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp với chương trình giảng dạy đặc thù theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 7. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù phải bảo đảm cơ sở vật chất và thiết bị dạy học để tổ chức giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá đối với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông; đảm bảo đủ phòng học, phòng chức năng, thư viện hoặc học liệu cần thiết theo quy định; có đủ thiết bị dạy học thiết yếu bảo đảm các tiêu chuẩn về vệ sinh, an toàn và điều kiện khai thác, sử dụng hiệu quả. Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành,

ngành đặc thù được sử dụng chung cơ sở vật chất, học liệu, thiết bị dạy học hiện có; được phối hợp sử dụng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; được ứng dụng chuyên đổi số, học liệu điện tử, phòng học trực tuyến và các phương thức dạy học phù hợp để tổ chức giảng dạy theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC GIẢNG DẠY, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ YÊU CẦU KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VĂN HÓA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Điều 8. Tổ chức giảng dạy và kiểm tra, đánh giá

1. Việc tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa phổ thông thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc Quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Người đứng đầu cơ sở giáo dục thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù xây dựng kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu, tiến độ học tập, hình thức tổ chức dạy học, kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kỳ và kết thúc môn học phù hợp với đặc thù đào tạo chuyên môn, lịch luyện tập, biểu diễn, thực hành nghề nghiệp, thi đấu của người học; bảo đảm thực hiện đầy đủ khối lượng kiến thức, yêu cầu cần đạt, quy định kiểm tra, đánh giá theo từng cấp học, chương trình, môn học tương ứng.

3. Việc kiểm tra, đánh giá khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh tiểu học; quy định về đánh giá học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo từng cấp học tương ứng.

Điều 9. Cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình

1. Người học theo học chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông thì được người đứng đầu cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.

2. Học sinh theo học chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù hoàn thành khối lượng kiến thức trung học phổ thông thì được người đứng đầu cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp cấp Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông.

3. Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình được sử dụng trong các trường hợp cụ thể theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông trong chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định tại Thông tư này.

2. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

Điều 11. Trách nhiệm của các Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bảo đảm các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và kinh phí để tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, thi kết thúc môn học và cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình, hoàn thành khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định tại Thông tư này.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện văn bản phối hợp giữa các cơ sở đào tạo việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù

1. Xây dựng kế hoạch giảng dạy các môn học; quyết định thời điểm tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá định kỳ cho mỗi kỳ phù hợp với điều kiện của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù bảo đảm hoàn thành chương trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy và quản lý việc giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, thi kết thúc môn học và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình theo quy định của Thông tư này.

3. Kiểm tra, giám sát hồ sơ năng lực của giáo viên (bao gồm cả giáo viên thỉnh giảng và giáo viên theo văn bản phối hợp) để đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện về tiêu chuẩn nhà giáo trước khi tổ chức giảng dạy.

4. Hằng năm, thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và

Đào tạo về tình hình triển khai, tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các cơ quan có liên quan; người đứng đầu cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình đào tạo các ngành, nghề đặc thù có giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa giáo dục phổ thông; tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VH-GD của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Như Điều 14 (để thực hiện);
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu VT, Vụ PC, Vụ GDTrH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Ngọc Thương